

Số: **38** /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **25** tháng **5** năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 132/TN&MT-KHTC ngày 15 tháng 5 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm



định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế với các nội dung như sau:

1. Đối tượng nộp phí:

Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Mức thu phí:

a) Mức thu phí cụ thể:

TT	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Mức thu phí đối với các dự án (đồng)
1	Dự án có vốn đầu tư $\leq 20$	5.800.000
2	Dự án có vốn đầu tư $> 20$ đến $\leq 50$	8.500.000
3	Dự án có vốn đầu tư $> 50$ đến $\leq 100$	10.300.000
4	Dự án có vốn đầu tư $> 100$ đến $\leq 200$	15.500.000
5	Dự án có vốn đầu tư $> 200$ đến $\leq 500$	17.500.000
6	Dự án có vốn đầu tư $> 500$	20.500.000

b) Trường hợp thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết có mức thu bằng 50% mức thu phí tại biểu trên.

3. Cơ quan thu phí:

- Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ, Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

- Cơ quan thu phí được để lại 90% để chi trả cho các hoạt động thu phí, 10% nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2017 và thay thế nội dung quy định mức thu và chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1100/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu và chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

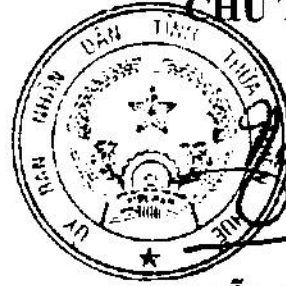
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài

nguyên và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy;
- TT và các Ban của HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Cao**

